

Số: 210000303/PCBA-HCM

Tp Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2021

PHIẾU TIẾP NHẬN**Hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng của trang thiết bị y tế thuộc loại A**

1. Tên cơ sở công bố: CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ CÁT VÂN SA
2. Địa chỉ: Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM, Phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
3. Số văn bản đề nghị của cơ sở: 214/A21/VBCB-CVS-SYT Ngày: 28/04/2021
4. Trang thiết bị y tế thuộc loại A
Tên trang thiết bị y tế: Hộ dụng cụ kẹp mạch máu các loại các cỡ
Chủng loại/mã sản phẩm: Theo phụ lục
Tên cơ sở sản xuất: Theo phụ lục
Địa chỉ cơ sở sản xuất: Theo phụ lục
Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm áp dụng: Quy tắc 6, phần II, phụ lục I của Thông tư 39/2016/TT-BYT
5. Thông tin về chủ sở hữu trang thiết bị y tế :
Tên chủ sở hữu: SCANLAN INTERNATIONAL, INC.
Địa chỉ chủ sở hữu: ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN, USA 55107c
6. Thông tin về cơ sở bảo hành:

7. Thành phần hồ sơ:

1	Phụ lục chi tiết trang thiết bị y tế	X
2	Bản phân loại trang thiết bị y tế	X
3	Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng còn hiệu lực tại thời điểm nộp hồ sơ.	X
4	Giấy ủy quyền của chủ sở hữu trang thiết bị y tế	X
5	Giấy xác nhận đủ điều kiện bảo hành	X
6	Tài liệu mô tả tóm tắt kỹ thuật TTBYT theo mẫu số 1 Phụ lục 8	X
7	Giấy chứng nhận hợp chuẩn hoặc Bản tiêu chuẩn mà chủ sở hữu trang thiết bị y tế công bố áp dụng	X

8	Kết quả đánh giá các thông số hóa, lý, vi sinh và các thông số khác do cơ sở đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về đánh giá sự phù hợp cấp đối với trang thiết bị y tế sản xuất trong nước	x
9	Tài liệu hướng dẫn sử dụng của trang thiết bị y tế	x
10	Mẫu nhãn sẽ sử dụng khi lưu hành tại Việt Nam của trang thiết bị y tế	x
11	Giấy chứng nhận lưu hành tự do còn hiệu lực tại thời điểm nộp hồ sơ đối với trang thiết bị y tế nhập khẩu hoặc Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế đối với TTBYT sản xuất trong nước	x

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

Phạm Thị Thanh Huyền



STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
Họ dụng cụ kẹp mạch máu các loại các cỡ							
1	1001-760	SCANLAN® Solem™ vein holder, 1 per Sterile Package, 5 Packages per Box 6 1/2" / 16.5 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
2	1001-500	VASCU-STAT® single-use bulldog clamps, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Midi Straight (White)	Cái				
3	1001-501	VASCU-STAT® single-use bulldog clamps, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Midi Angled 45° (White)	Cái				
4	1001-502	VASCU-STAT® single-use bulldog clamps, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Mini Straight (Red)	Cái				
5	1001-503	VASCU-STAT® single-use bulldog clamps, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Mini Angled 45° (Red)	Cái				
6	1001-504	VASCU-STAT® single-use bulldog clamps, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Maxi Straight (Blue)	Cái				
7	1001-505	VASCU-STAT® single-use bulldog clamps, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Maxi Angled 45° (Blue)	Cái				
8	1001-499	VASCU-STAT® single-use bulldog clamps, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Micro Straight (Purple)	Cái				
9	1001-507	VASCU-STAT® approximator single-use bulldog clamps, 1 per Sterile Package, 5 Packages per Box Mini Straight (Red)	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
10	1001-508	VASCU-STAT® approximator single-use bulldog clamps, 1 per Sterile Package, 5 Packages per Box Mini Angled 45° (Red)	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
11	1001-509	VASCU-STAT® approximator single-use bulldog clamps, 1 per Sterile Package, 5 Packages per Box Midi Straight (White)	Cái				
12	1001-510	VASCU-STAT® approximator single-use bulldog clamps, 1 per Sterile Package, 5 Packages per Box Midi Angled 45° (White)	Cái				
13	1001-511	VASCU-STAT® approximator single-use bulldog clamps, 1 per Sterile Package, 5 Packages per Box Maxi Straight (Blue)	Cái				
14	1001-512	VASCU-STAT® approximator single-use bulldog clamps, 1 per Sterile Package, 5 Packages per Box Maxi Angled 45° (Blue)	Cái				
15	1001-530	VASCU-STAT® II single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Mini Straight (Green)	Cái				
16	1001-531	VASCU-STAT® II single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Mini Angled 45° (Green)	Cái				
17	1001-532	VASCU-STAT® II single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Midi Straight (Yellow)	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
18	1001-533	VASCU-STAT® II single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Midi Angled 45° (Yellow)	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
19	1001-534	VASCU-STAT® II single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Maxi Straight (Orange)	Cái				
20	1001-535	VASCU-STAT® II single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Maxi Angled 45° (Orange)	Cái				
21	1001-529	VASCU-STAT® II single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Micro Straight (Black)	Cái				
22	1001-540	VASCU-STAT® II approximator single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure, 1 per Sterile Package, 5 Packages per Box Mini Straight (Green)	Cái				
23	1001-541	VASCU-STAT® II approximator single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure, 1 per Sterile Package, 5 Packages per Box Mini Angled 45° (Green)	Cái				
24	1001-542	VASCU-STAT® II approximator single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure, 1 per Sterile Package, 5 Packages per Box Midi Straight (Yellow)	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
25	1001-543	VASCU-STAT® II approximator single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure, 1 per Sterile Package, 5 Packages per Box Midi Angled 45° (Yellow)	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
26	1001-544	VASCU-STAT® II approximator single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure, 1 per Sterile Package, 5 Packages per Box Maxi Straight (Orange)	Cái				
27	1001-545	VASCU-STAT® II approximator single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure, 1 per Sterile Package, 5 Packages per Box Maxi Angled 45° (Orange)	Cái				
28	1001-550	VASCU-STAT® Plus single-use bulldog clamps with GENTLE-JAW™ surface, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Midi Straight (White)	Cái				
29	1001-551	VASCU-STAT® Plus single-use bulldog clamps with GENTLE-JAW™ surface, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Midi Angled 45° (White)	Cái				
30	1001-552	VASCU-STAT® Plus single-use bulldog clamps with GENTLE-JAW™ surface, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Mini Straight (Red)	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
31	1001-553	VASCU-STAT® Plus single-use bulldog clamps with GENTLE-JAW™ surface, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Mini Angled 45° (Red)	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
32	1001-554	VASCU-STAT® Plus single-use bulldog clamps with GENTLE-JAW™ surface, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Maxi Straight (Blue)	Cái				
33	1001-555	VASCU-STAT® Plus single-use bulldog clamps with GENTLE-JAW™ surface, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Maxi Angled 45° (Blue)	Cái				
34	1001-560	VASCU-STAT® Plus approximator single-use bulldog clamps with GENTLE-JAW™ surface, 1 per Sterile Package, 5 Packages per Box Mini Straight (Red)	Cái				
35	1001-561	VASCU-STAT® Plus approximator single-use bulldog clamps with GENTLE-JAW™ surface, 1 per Sterile Package, 5 Packages per Box Mini Angled 45° (Red)	Cái				
36	1001-562	VASCU-STAT® Plus approximator single-use bulldog clamps with GENTLE-JAW™ surface, 1 per Sterile Package, 5 Packages per Box Midi Straight (White)	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
37	1001-563	VASCU-STAT [®] Plus approximator single-use bulldog clamps with GENTLE-JAW [™] surface, 1 per Sterile Package, 5 Packages per Box Midi Angled 45° (White)	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
38	1001-564	VASCU-STAT [®] Plus approximator single-use bulldog clamps with GENTLE-JAW [™] surface, 1 per Sterile Package, 5 Packages per Box Maxi Straight (Blue)	Cái				
39	1001-565	VASCU-STAT [®] Plus approximator single-use bulldog clamps with GENTLE-JAW [™] surface, 1 per Sterile Package, 5 Packages per Box Maxi Angled 45° (Blue)	Cái				
40	1001-570	VASCU-STAT [®] II Plus single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure with GENTLE-JAW [™] surface, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Mini Straight (Green)	Cái				
41	1001-571	VASCU-STAT [®] II Plus single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure with GENTLE-JAW [™] surface, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Mini Angled 45° (Green)	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
42	1001-572	VASCU-STAT® II Plus single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure with GENTLE-JAW™ surface, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Midi Straight (Yellow)	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
43	1001-573	VASCU-STAT® II Plus single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure with GENTLE-JAW™ surface, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Midi Angled 45° (Yellow)	Cái				
44	1001-574	VASCU-STAT® II Plus single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure with GENTLE-JAW™ surface, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Maxi Straight (Orange)	Cái				
45	1001-575	VASCU-STAT® II Plus single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure with GENTLE-JAW™ surface, 2 each per Sterile Package, 5 Packages per Box Maxi Angled 45° (Orange)	Cái				
46	1001-580	VASCU-STAT® II Plus approximator single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure with GENTLE-JAW™ surface, 1 per Sterile Package, 5 Packages per box Mini Straight (Green)	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
47	1001-581	VASCU-STATT® II Plus approximator single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure with GENTLE-JAW™ surface, 1 per Sterile Package, 5 Packages per box Mini Angled 45° (Green)	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Văn Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
48	1001-582	VASCU-STATT® II Plus approximator single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure with GENTLE-JAW™ surface, 1 per Sterile Package, 5 Packages per box Midi Straight (Yellow)	Cái				
49	1001-583	VASCU-STATT® II Plus approximator single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure with GENTLE-JAW™ surface, 1 per Sterile Package, 5 Packages per box Midi Angled 45° (Yellow)	Cái				
50	1001-584	VASCU-STATT® II Plus approximator single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure with GENTLE-JAW™ surface, 1 per Sterile Package, 5 Packages per box Maxi Straight (Orange)	Cái				
51	1001-585	VASCU-STATT® II Plus approximator single-use bulldog clamps with firmer clamping pressure with GENTLE-JAW™ surface, 1 per Sterile Package, 5 Packages per box Maxi Angled 45° (Orange)	Cái				
52	1001-740	SOFT GRIP™ fabric clamp covers, 3/8" x 5"	Cái				
53	8008-400	SCANLAN® MEMORY Calipers, ring handle, 11"/28 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
54	9009-120	In Situ Valvulotomes (Set of 3) 9" 23 cm, 10" 25 cm, 12" 30.5 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
55	9009-121	In Situ Valvulotome, 9" 23 cm, cutting edge .8 mm	Cái				
56	9009-122	In Situ Valvulotome, 10" 25 cm, cutting edge .8 mm	Cái				
57	9009-123	In Situ Valvulotome, 12" 30.5 cm, cutting edge .8 mm	Cái				
58	9009-13	Vascular Tunneler, Partial Curve (12" / 30.5 cm)	Cái				
59	9009-14	A/V Access Tunneler (12" / 30.5 cm)	Cái				
60	9009-24	Vascular Tunneler (20 1/2" / 52 cm)	Cái				
61	3003-02	DeBakey Dissecting Forceps, 2 mm Atraumatic Tips, 6" 15 cm	Cái				
62	3003-03	DeBakey Dissecting Forceps, 1 mm Atraumatic Tips, 6" 15 cm	Cái				
63	3003-04	DeBakey Dissecting Forceps, 2 mm Atraumatic Tips, 7 3/4" 19.5 cm	Cái				
64	3003-05	DeBakey Dissecting Forceps, 1 mm Atraumatic Tips, 7 3/4" 19.5 cm	Cái				
65	3003-06	DeBakey Dissecting Forceps, 2 mm Atraumatic Tips, 9 1/2" 24 cm	Cái				
66	3003-07	DeBakey Dissecting Forceps, 1 mm Atraumatic Tips, 9 1/2" 24 cm	Cái				
67	3003-09	Cushing Forceps, 1mm Serrated Tips, 7" 18 cm	Cái				
68	3003-46	Castaneda Clamp, Slightly Curved Jaw, 6" 15 cm	Cái				
69	3003-47	Castaneda Clamp, Curved Jaw, 6" 15 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
70	3003-52	Castaneda Clamp, 30° Angle, Jaw, 5 1/4" 13.5 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
71	3003-54	Castaneda Clamp, 50° Angle, Jaw, 5 1/4" 13.5 cm	Cái				
72	3003-56	Castaneda Clamp, 70° Angle, Jaw, 4 3/4" 12 cm	Cái				
73	3003-59	Titanium Lambert Kay Clamp	Cái				
74	3003-64	DeBakey Peripheral Clamp, Curved, 6" 15 cm	Cái				
75	3003-66	Beck Infant Aorta Clamp, 6 1/2" 16.5 cm	Cái				
76	3003-67	Castaneda Carotid Clamp, Double Angled (Calibrated Jaw), 7 1/2" 19 cm	Cái				
77	3003-68	Subramanian Infant Aorta Clamp, 6 1/4" 16 cm	Cái				
78	3003-69	DeBakey Vascular Clamp, 7 3/8" 18.8 cm	Cái				
79	3003-70	Kay Aorta Clamp, Atraumatic Jaw, 8" 20 cm	Cái				
80	3003-72	Lambert-Kay Aorta Clamp, Atraumatic Jaw, 8" 20 cm	Cái				
81	3003-74	Cooley Aorta Clamp, Atraumatic Jaw, 10 1/2" 27 cm	Cái				
82	3003-79	DeBakey Vascular Clamp, 11" 28 cm	Cái				
83	3003-80	Satinsky Clamp, 30 mm Jaw, 9 1/8" 23.2 cm	Cái				
84	3003-82	Satinsky Clamp, 24 mm Jaw, 9 1/8" 23.2 cm	Cái				
85	3003-84	Satinsky Clamp, 18 mm Jaw, 9 1/8" 23.2 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
86	3003-86	Satinsky Vascular Clamp, 3.5 cm Jaw, 10 1/4" 26 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
87	3003-88	DeBakey Aorta Clamp, 10 1/2" 27 cm	Cái				
88	3003-150	DeBakey Aorta Clamp, 10 1/2" 27 cm	Cái				
89	3003-152	Micro Suture Tying Forceps, Round Handle, Curved, Diamond Dust™ and platform tips, 4 3/4" 12 cm	Cái				
90	3003-154	Micro Suture Tying Forceps, Round Handle	Cái				
91	3003-154-4	Micro Suture Tying Forceps, Round Handle, Straight, .4 mm Diamond Dust™	Cái				
92	3003-156	Micro Suture Tying Forceps, Round Handle	Cái				
93	3003-156-4	Micro Suture Tying Forceps, Round Handle, Curved, and .4 mm Diamond Dust™ platform tips, 6" 15 cm	Cái				
94	3003-158	Micro Forceps, Round Handle, Straight, Diamond Dust™ platform tips, 7 1/4" 18.5 cm	Cái				
95	3003-158-4	Micro Suture Tying Forceps, Round Handle, Straight, .4 mm Diamond Dust™ platform tips, 7 1/4" 18.5 cm	Cái				
96	3003-158-8	Micro Forceps, Round Handle, Straight, Diamond Dust™ platform tips, 8 1/4" 21 cm	Cái				
97	3003-158-9	Micro Forceps, Round Handle, Straight, Diamond Dust™ platform tips, 9" 23 cm	Cái				
98	3003-158-10	Micro Forceps, Round Handle, Straight, Diamond Dust™ platform tips, 10" 25 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
99	3003-159	Micro Forceps, Round Handle, Curved, Diamond Dust™ platform tips, 7 1/4" 18.5 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
100	3003-159-4	Micro Suture Tying Forceps, Round Handle, curved, .4 mm Diamond Dust™ platform tips, 7 1/4" 18.5 cm	Cái				
101	3003-159-8	Micro Forceps, Round Handle, Curved, Diamond Dust™ platform tips, 8 1/4" 21 cm	Cái				
102	3003-159-10	Micro Forceps, Round Handle, Curved, Diamond Dust™ platform tips, 10" 25 cm	Cái				
103	3003-160	Micro Forceps, Round Handle, 1 mm Diamond Dust™ ring tips, 7 1/4" 18.5 cm	Cái				
104	3003-162	Micro Forceps, Round Handle, 2 mm Diamond Dust™ ring tips, 7 1/4" 18.5 cm	Cái				
105	3003-164	Micro Forceps, Round Handle, 1 mm Diamond Dust™ ring tips, 6" 15 cm	Cái				
106	3003-166	Micro Forceps, Round Handle, 2 mm Diamond Dust™ ring tips, 6" 15 cm	Cái				
107	3003-280	Dennis Multi-Purpose Clamp, Titanium	Cái				
108	3003-282	Dennis Multi-Purpose Clamp, Titanium	Cái				
109	3003-286	Dennis Multi-Purpose Clamp, Titanium	Cái				
110	3003-610	Micro Clamp, Straight Shanks, Straight Jaw, 4 3/4" 12 cm	Cái				
111	3003-611	Micro Clamp, Slightly Angled Shanks, Straight Jaw, 4 3/4" 12 cm	Cái				
112	3003-612	Micro Clamp, Angled Shanks, Straight Jaw, 4 1/2" 11.5 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
113	3003-613	Micro Clamp, Straight Shanks, 45° Angle, Jaw, 4 1/8" 10.5 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
114	3003-614	Micro Clamp, Straight Shanks, 60° Angle, Jaw, 4 1/8" 10.5 cm	Cái				
115	3003-616	Micro Clamp, Slightly Angled Shanks, 6 mm Jaw, 4 1/8" 10.5 cm	Cái				
116	3003-617	Titanium Profundea Clamp Debakey Jaw	Cái				
117	3003-618	Micro Clamp, Straight Shanks, 6 mm Spoon Jaw, 4 1/8" 10.5 cm	Cái				
118	3003-620	Micro Clamp, Slightly Angled Shanks, 9 mm Jaw, 4 1/8" 10.5 cm	Cái				
119	3003-628	Micro Kitzmiller Clamp, Left Angle Jaw, 4 1/4" 11 cm	Cái				
120	3003-630	Micro Kitzmiller Clamp, Right Angle Jaw, 4 1/4" 11 cm	Cái				
121	3003-632	Micro Clamp, angled shanks, straight DeBakey jaws, 30 mm jaw length, 4 5/8" 11.8 cm	Cái				
122	3003-633	Micro Clamp, straight shanks, 45° angled DeBakey jaws, 30 mm jaw length, 4 1/2" 11.5 cm	Cái				
123	3003-634	Micro Clamp, straight shanks, 60° angled DeBakey jaws, 30 mm jaw length, 4 1/4" 11 cm	Cái				
124	3003-636	Micro Clamp, slightly angled shanks, 6 mm DeBakey jaws, 22 mm jaw length, 4 3/8" 11.2 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
125	3003-637	Micro Clamp, slightly angled shanks, 9 mm DeBakey jaws, 20 mm jaw length, 4 3/8" 11.2 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Văn Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
126	3003-638	Micro Clamp, straight shanks, 6 mm DeBakey spoon jaws, 26 mm jaw length, 4 5/8" 11.8 cm	Cái				
127	3003-710	Dennis Micro Forceps, straight Diamond Dust™ platform tips, round handle, 7" 18 cm	Cái				
128	3003-712	Dennis Micro Forceps, curved Diamond Dust™ platform tips, round handle, 7" 18 cm	Cái				
129	3003-714	Dennis Micro Forceps, straight Diamond Dust™ platform tips, round handle, 8 1/4" 21 cm	Cái				
130	3003-716	Dennis Micro Forceps, curved Diamond Dust™ platform tips, round handle, 8 1/4" 21 cm	Cái				
131	3003-720	Dennis Micro Forceps, Round Handle, 1 mm Diamond Dust™ Ring Tips, 7" 18 cm	Cái				
132	3003-724	Dennis Micro Forceps, Round Handle, 1 mm Diamond Dust™ Ring Tips, 8 1/4" 21 cm	Cái				
133	3003-726	Dennis Micro Forceps, Round Handle, 1 mm Diamond Dust™ Ring Tips, 9" 23 cm	Cái				
134	3003-728	Dennis Micro Forceps, Round Handle, 1 mm Diamond Dust™ Ring Tips, 10" 25 cm	Cái				
135	3003-730	DeBakey Micro Forceps, Round Handle, 1 mm Tips, 7 1/8" 18.1 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
136	3003-738	SCANLAN® Gerald Forceps, delicate 1x2 teeth, 7" 18 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
137	3003-740	Gerald DeBakey Forceps, 1 mm Tips, 7" 18 cm	Cái				
138	3003-742	Gerald DeBakey Forceps, 1 mm Tips, 8" 20 cm	Cái				
139	3003-750	Gerald Forceps, 1 mm Platform Diamond Dust™ Ring Tips, 7" 18 cm	Cái				
140	3003-752	Gerald Forceps, 1 mm Platform Diamond Dust™ Ring Tips, 8" 20 cm	Cái				
141	3003-760	Gerald Forceps, Platform Diamond Dust™ Tips, 7" 18 cm	Cái				
142	3003-762	Gerald Forceps, Platform Diamond Dust™ Tips, 8" 20 cm	Cái				
143	3003-770	SCANLAN® Puskas™ Micro Forceps, round handle, Never Shear™, Dual Guide™, 1 x 2 micro teeth, straight 0.5 mm DIAMOND DUST™, platform tips, 7 1/8" / 18.1 cm	Cái				
144	3003-774	SCANLAN® Puskas™ Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™, 1 x 2 micro teeth, straight 0.5 mm DIAMOND DUST™ platform tips, 8 1/4" / 21 cm	Cái				
145	3003-775	SCANLAN® Puskas™ Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™, 1 x 2 micro teeth, curved 0.5 mm DIAMOND DUST™ platform tips, 8 1/4" / 21 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
146	3003-776	SCANLAN® Puskas™ Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™, 1 x 2 micro teeth, 45° angled straight 0.5 mm DIAMOND DUST™ platform tips, 8 1/4" / 21 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
147	3003-778	SCANLAN® Puskas™ Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™, 1 x 2 micro teeth, straight 0.5 mm DIAMOND DUST™ platform tips, 8 1/4" / 21 cm	Cái				
148	3003-779	SCANLAN® Puskas™ Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™, 1 x 2 micro teeth, 45o angled 1.0 mm DIAMOND DUST™ platform tips, 8 1/4" / 21 cm	Cái				
149	3003-780	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™, 1x2 micro Teeth, straight 0.5mm DIAMOND DUST™ platform tips, 9" / 23cm	Cái				
150	3003-782	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™, 1x2 micro Teeth, straight 0.5mm DIAMOND DUST™ platform tips, 10" / 25cm	Cái				
151	3003-784	SCANLAN® LEGACY Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™, 1 x 2 micro-teeth, straight 1.0 mm DIAMOND DUST™ platform tips, 9" / 23 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
152	3003-786	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™, 1x2 micro Teeth, straight 1.0mm DIAMOND DUST™ platform tips, 9" / 23cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
153	3003-794	Resano Forceps, multi-toothed tips, flat handle, 9" 23 cm	Cái				
154	3003-804	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle bayonet-style, Never Shear™ Dual Guide™ straight. 1.0mm DIAMOND DUST™ platform ring tips, 8.75" / 22cm	Cái				
155	3003-806	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle bayonet-style, Never Shear™ Dual Guide™ straight. 1.0mm DeBakey tips, 8.75" / 22cm	Cái				
156	3003-810	SCANLAN® Puskas™ Micro Forceps, round handle bayonet-style, Never Shear™ Dual Guide™, 1 x 2 micro teeth, straight 0.5mm DIAMOND DUST™ platform tips, 8 3/4" / 22 cm	Cái				
157	3003-816	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle bayonet-style, Never Shear™ Dual Guide™ straight. 0.5mm DIAMOND DUST™ platform tips, 8.75" / 22cm	Cái				
158	3003-818	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle bayonet-style, Never Shear™ Dual Guide™ straight. 1.0mm DIAMOND DUST™ platform tips, 8.75" / 22cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
159	3003-823	Tumor Grasping Forceps, Flat Handle, Bayonet Style, 3 mm Serrated Tips, 8 3/4" 22 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
160	3003-825	Tumor Grasping Forceps, Flat Handle, Bayonet Style, 5 mm Serrated Tips, 8 3/4" 22 cm	Cái				
161	3003-842	Micro Forceps, Flat Handle, Bayonet Style, 0.3 mm Diamond Dust™ Tips, 8 3/4" 22 cm	Cái				
162	3003-843	Micro Forceps, Flat Handle, Bayonet Style, 0.3 mm Smooth Tips, 8 3/4" 22 cm	Cái				
163	3003-846	Micro Forceps, Flat Handle, Bayonet Style, 0.7 mm Diamond Dust Tips, 8 3/4" 22 cm	Cái				
164	3003-847	Micro Forceps, Flat Handle, Bayonet Style, 0.7 mm Smooth Tips, 8 3/4" 22 cm	Cái				
165	3003-850	Micro Forceps, Flat Handle, Bayonet Style, 1 mm Smooth Ring Tips, 8 3/4" 22 cm	Cái				
166	3003-851	Micro Forceps, flat handle, bayonet style, 1 mm Diamond Dust™ ring tips, 8 3/4" 22 cm	Cái				
167	3003-902	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™ straight. 0.5mm DIAMOND DUST™ platform tips, 7 1/8" / 18.1cm	Cái				
168	3003-904	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™ straight. 0.5mm DIAMOND DUST™ platform tips, 8.25" / 21cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
169	3003-906	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™ straight. 0.5mm DIAMOND DUST™ platform tips, 9” / 23cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
170	3003-908	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™ straight. 0.5mm DIAMOND DUST™ platform tips, 10” / 25cm	Cái				
171	3003-912	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™ straight. 1.0mm DIAMOND DUST™ platform tips, 7 1/8” / 18.1cm	Cái				
172	3003-914	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™ straight. 1.0mm DIAMOND DUST™ platform tips, 8.25” / 21cm	Cái				
173	3003-916	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™ straight. 1.0mm DIAMOND DUST™ platform tips, 9” / 23cm	Cái				
174	3003-918	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™ straight. 1.0mm DIAMOND DUST™ platform tips, 10” / 25cm	Cái				
175	3003-922	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™ straight. 1.0mm DIAMOND DUST™ platform ring tips, 7 1/8” / 18.1cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
176	3003-924	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™ straight. 1.0mm DIAMOND DUST™ platform ring tips, 8.25" / 21cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Văn Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
177	3003-926	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™ straight. 1.0mm DIAMOND DUST™ platform ring tips, 9" / 23cm	Cái				
178	3003-928	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™ straight. 1.0mm DIAMOND DUST™ platform ring tips, 10" / 25cm	Cái				
179	3003-932	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™ straight. 1.0mm DeBakey tips, 7 1/8" / 18.1cm	Cái				
180	3003-934	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™ straight. 1.0mm DeBakey tips, 8.25" / 21cm	Cái				
181	3003-936	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™ straight. 1.0mm DeBakey tips, 9" / 23cm	Cái				
182	3003-938	Scanlan® Titanium Micro Forceps, round handle, Never Shear™ Dual Guide™ straight. 1.0mm DeBakey tips, 10" / 25cm	Cái				
183	1001-54	Smith-Leifer Vasectomy Forceps, 6" 15 cm	Cái				
184	2002-13	SCANLAN® Multi-Purpose Clamp, Straight, Atraumatic Jaw, 8 1/2" 21.5 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
185	2002-14	SCANLAN® Multi-Purpose Clamp, 60° Angle, 6 cm Atraumatic Jaw, 9" 23 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
186	2002-16	SCANLAN® Multi-Purpose Clamp, 60° Angle, 7.5 cm Atraumatic Jaw, 9" 23 cm	Cái				
187	2002-22	SCANLAN® Aortic Clamp, Atraumatic Jaw, 10 3/4" 27.3 cm	Cái				
188	2002-23	SCANLAN® Multi-Purpose Clamp, Straight Atraumatic Jaw, 10 1/4" 26 cm	Cái				
189	2002-28	Tangential Occlusion Clamp, 2.5 cm Atraumatic Jaw, 9" 23 cm	Cái				
190	2002-30	Tangential Occlusion Clamp, 3.4 cm Atraumatic Jaw, 9 1/4" 23.5 cm	Cái				
191	2002-32	Satinsky Occlusion Clamp, 2.7 cm Atraumatic Jaw, 8 1/2" 21.5 cm	Cái				
192	2002-33	SCANLAN® Multi-Purpose Clamp, Straight, Atraumatic Jaw, 13" 33 cm	Cái				
193	2002-34	Satinsky Occlusion Clamp, 2.3 cm Atraumatic Jaw, 8 1/2" 21.5 cm	Cái				
194	2002-36	Satinsky Occlusion Clamp, 3.5 cm Atraumatic Jaw, 8 3/4" 22 cm	Cái				
195	2002-38	SCANLAN® Anastomosis Clamp, Atraumatic Jaw, 8 1/2" 21.5 cm	Cái				
196	2002-40	SCANLAN® Anastomosis Clamp, Atraumatic Jaw, 10 1/4" 26 cm	Cái				
197	2002-42	Lambert-Kay Anastomosis Clamp, Atraumatic Jaw, 8 3/4" 22 cm	Cái				
198	2002-44	SCANLAN® Aortic Aneurysm Clamp, Atraumatic Jaw, Curved Reversed Handle Curvature, 10 1/4" 26 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
199	2002-46	SCANLAN® Aortic Aneurysm Clamp, Atraumatic Jaw, 8 1/2" 21.5 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
200	2002-48	SCANLAN® Aortic Aneurysm Clamp, Atraumatic Jaw, 10 3/4" 27.3 cm	Cái				
201	2002-50	SCANLAN® Aortic Aneurysm Clamp, Atraumatic Jaw, 11" 28 cm	Cái				
202	2002-51	SCANLAN® Multi-Purpose Clamp, Straight, 12 1/2" 31.7 cm	Cái				
203	2002-52	SCANLAN® Anastomosis Clamp, Atraumatic Jaw, 8 1/2" 21.5 cm	Cái				
204	2002-54	Pollock Aortic Clamp, Atraumatic Jaw, 10" 25 cm	Cái				
205	2002-62	Dennis Anastomosis Clamp, Atraumatic Jaw, 7" 18 cm	Cái				
206	2002-64	Dennis Anastomosis Clamp, Atraumatic Jaw, 7" 18 cm	Cái				
207	2002-66	Dennis Anastomosis Clamp, Atraumatic Jaw, 7" 18 cm	Cái				
208	2002-70	Dennis Anastomosis Clamp, Atraumatic Jaw, 7" 18 cm	Cái				
209	2002-72	Dennis Anastomosis Clamp, Atraumatic Jaw, 7" 18 cm	Cái				
210	2002-76	Dennis Aortic Anastomosis Clamp, Atraumatic Jaw, 7" 18 cm	Cái				
211	2002-78	Dennis Peripheral Vascular Clamp, Atraumatic Jaw, 8" 20 cm	Cái				
212	2002-80	Dennis Multi-Purpose Clamp, 6 cm Atraumatic Jaw, 7 1/4" 18.5 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
213	2002-82	Dennis Multi-Purpose Clamp, 4 cm Atraumatic Jaw, 6 1/4" 16 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
214	2002-86	Dennis Multi-Purpose Clamp, 6 cm Atraumatic Jaw, 5 1/2" 14 cm	Cái				
215	2002-88	Dennis Multi-Purpose Clamp, 8 cm Atraumatic Jaw, 8" 20 cm	Cái				
216	2002-90	Dennis Carotid Clamp, Atraumatic Jaw, 7" 18 cm	Cái				
217	2002-92	Dennis Anastomosis Clamp, Atraumatic Jaw, 6 1/2" 16.5 cm	Cái				
218	2002-94	Dennis Anastomosis Clamp, Atraumatic Jaw, 6 3/4" 17 cm	Cái				
219	2002-96	Dennis Anastomosis Clamp, Atraumatic Jaw, 6 3/4" 17 cm	Cái				
220	2002-100	Dennis Anastomosis Clamp, Large Semi-Circle Atraumatic Jaw, 6 3/4" 17 cm	Cái				
221	2002-106	Dennis Anastomosis Clamp, Atraumatic Jaw, 7" 18 cm	Cái				
222	2002-110	Dennis Multi-Purpose Clamp, Atraumatic Jaw, 6 1/4" 16 cm	Cái				
223	2002-112	Dennis Coarctation Clamp, Atraumatic Jaw, 6 3/4" 17 cm	Cái				
224	2002-113	SCANLAN® Multi-Purpose Clamp, Straight, 8 1/2" 21.5 cm	Cái				
225	2002-116	Hunter-Satinsky Aorta Clamp, 7.5 cm Jaw, 8 3/4" 22 cm	Cái				
226	2002-117	Hunter-Satinsky Aorta Clamp, 7.5 cm Atraumatic Jaw, 8 3/4" 22 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
227	2002-128	SCANLAN® Vascular Clamps with Atraumatic Straight Jaw, Straight Shanks, 8 1/2" 21.5 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
228	2002-134	SCANLAN® Vascular Clamps with Atraumatic 30 mm Jaw, Angled Shanks, 8" 20 cm	Cái				
229	2002-280	Dennis Multi-Purpose Clamp	Cái				
230	2002-282	Dennis Multi-Purpose Clamp	Cái				
231	2002-286	Dennis Multi-Purpose Clamp	Cái				
232	2002-184	SCANLAN® Vascular Clamps, with Hausmann Jaw 18 mm Jaw, Straight Shanks, 8" 20 cm	Cái				
233	2002-186	SCANLAN® Vascular Clamps, with Hausmann Jaw 12 mm Jaw, Straight Shanks, 8" 20 cm	Cái				
234	2002-229	SCANLAN® Baby Vascular Clamp Small Spoon Jaw, 5 3/4" 14.5 cm	Cái				
235	2002-230	SCANLAN® Baby Vascular Clamp Spoon Jaw, 6" 15 cm	Cái				
236	2002-231	SCANLAN® Baby Vascular Clamp Profunda Clamp, 5 1/2" 14 cm	Cái				
237	2002-232	SCANLAN® Baby Vascular Clamp Straight Jaw, 6" 15 cm	Cái				
238	2002-234	SCANLAN® Baby Vascular Clamp 25° Angle, Jaw, 5 3/4" 14.5 cm	Cái				
239	2002-235	SCANLAN® Baby Vascular Clamp 45° Angle, Jaw, 5 3/4" 14.5 cm	Cái				
240	2002-236	SCANLAN® Baby Vascular Clamp 60° Angle, Jaw, 5 1/4" 13.5 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
241	2002-238	SCANLAN® Baby Vascular Clamp 90° Angle, Jaw, 5 1/4" 13.5 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
242	2002-240	SCANLAN® Baby Vascular Clamp 20 mm Jaw, 5 1/2" 14 cm	Cái				
243	2002-242	SCANLAN® Baby Vascular Clamp 16 mm Jaw, 5 1/2" 14 cm	Cái				
244	2002-244	SCANLAN® Baby Vascular Clamp 12 mm Jaw, 5 3/4" 14.5 cm	Cái				
245	2002-246	SCANLAN® Baby Vascular Clamp 8 mm Jaw, 5 3/4" 14.5 cm	Cái				
246	2002-248	SCANLAN® Baby Vascular Clamp Kitzmiller, Left Angle Jaw, 5 1/4" 13.5 cm	Cái				
247	3049-90	Tumor Grasping Forceps, 3 mm Tips, 8 3/4" 22 cm	Cái				
248	3049-92	Tumor Grasping Forceps, 5 mm Tips, 8 3/4" 22 cm	Cái				
249	3190-08	Brophy Tissue Forceps, Cardio-Vascular Fine 1 x 2 Teeth, 8" 20 cm	Cái				
250	3003-942	LEGACY Micro Forceps, Scan-II™ handle, 10 mm knurling, Never Shear™ Dual Guide™, straight 1.0 mm DIAMOND DUST™ platform ring tips, 7-1/8" / 18.1 cm	Cái				
251	3003-944	LEGACY Micro Forceps, Scan-II™ handle, 10 mm knurling, Never Shear™ Dual Guide™, straight 1.0 mm DIAMOND DUST™ platform ring tips, 8-1/4" / 21 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
252	3003-946	LEGACY Micro Forceps, Scan-II™ handle, 10 mm knurling, Never Shear™ Dual Guide™, straight 1.0 mm DIAMOND DUST™ platform ring tips, 9" / 23 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
253	3003-948	LEGACY Micro Forceps, Scan-II™ handle, 10 mm knurling, Never Shear™ Dual Guide™, straight 1.0 mm DIAMOND DUST™ platform ring tips, 10" / 25.4 cm	Cái				
254	3003-952	LEGACY Micro Forceps, Scan-II™ handle, 10 mm knurling, Never Shear™ Dual Guide™, straight 1.0 mm tapered DeBakey tips, 7-1/8" / 18.1 cm	Cái				
255	3003-954	LEGACY Micro Forceps, Scan-II™ handle, 10 mm knurling, Never Shear™ Dual Guide™, straight 1.0 mm tapered DeBakey tips, 8-1/4" / 21 cm	Cái				
256	3003-956	LEGACY Micro Forceps, Scan-II™ handle, 10 mm knurling, Never Shear™ Dual Guide™, straight 1.0 mm tapered DeBakey tips, 9" / 23 cm	Cái				
257	3003-958	LEGACY Micro Forceps, Scan-II™ handle, 10 mm knurling, Never Shear™ Dual Guide™, straight 1.0 mm tapered DeBakey tips, 10" / 25.4 cm	Cái				
258	3003-962	LEGACY Micro Forceps, Scan-II™ handle, 10 mm knurling, Never Shear™ Dual Guide™, 18.1cm, Flat Handle, Platform Tip	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
259	3003-964	LEGACY Micro Forceps, Scan-II™ handle, 10 mm knurling, Never Shear™ Dual Guide™, 21cm, Flat Handle, Platform Tip	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
260	3003-966	LEGACY Micro Forceps, Scan-II™ handle, 10 mm knurling, Never Shear™ Dual Guide™, 23cm, Flat Handle, Platform Tip	Cái				
261	3003-968	LEGACY Micro Forceps, Scan-II™ handle, 10 mm knurling, Never Shear™ Dual Guide™, 25.4cm, Flat Handle, Platform Tip	Cái				
262	3003-972	LEGACY Micro Forceps, Scan-II™ handle, 10 mm knurling, Never Shear™ Dual Guide™, 18.1cm, Flat Handle, Platform Tip	Cái				
263	3003-974	LEGACY Micro Forceps, Scan-II™ handle, 10 mm knurling, Never Shear™ Dual Guide™, 21cm, Flat Handle, Platform Tip	Cái				
264	3003-976	LEGACY Micro Forceps, Scan-II™ handle, 10 mm knurling, Never Shear™ Dual Guide™, 23cm, Flat Handle, Platform Tip	Cái				
265	3003-978	LEGACY Micro Forceps, Scan-II™ handle, 10 mm knurling, Never Shear™ Dual Guide™, 25.4cm, Flat Handle, Platform Tip	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
266	3003-980	LEGACY Forceps, 18.1cm, Flat Handle, 1x2 Tip	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
267	3003-984	LEGACY Forceps, 18.1cm, Flat Handle Platform Tip	Cái				
268	3003-990	LEGACY Forceps, 23cm, Flat Handle, 1x2 Tip	Cái				
269	3003-992	LEGACY Forceps, 25.4cm, Flat Handle, 1x2 Tip	Cái				
270	3003-994	LEGACY Forceps, 23cm, Flat Handle, 1x2 Tip	Cái				
271	3003-996	LEGACY Forceps, 25.4cm, Flat Handle, 1x2 Tip	Cái				
272	3303-410	SCANLAN® Titanium Micro Forceps straight .3mm platform tips	Cái				
273	3303-430	SCANLAN® Titanium Micro Forceps straight .3mm platform tips	Cái				
274	3303-434	Super-Micro Fine Titanium Forceps, Flat Handle, Angled .3mm Diamond Dust™ Jaws	Cái				
275	3303-452	SCANLAN® Titanium Micro Forceps curved .3mm platform tips	Cái				
276	3303-470	Super-Micro Fine Titanium Forceps, Round Handle, Straight .3mm Diamond Dust™ Jaws	Cái				
277	3303-472	SCANLAN® Titanium Micro Forceps curved .3mm platform tips	Cái				
278	3785-20	Yasargil Temporary Occlusion Clip	Cái				
279	3785-21	Yasargil Temporary Occlusion Clip	Cái				
280	3785-22	Yasargil Temporary Occlusion Clip	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
281	3785-24	Yasargil Temporary Occlusion Clip	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
282	3785-26	Yasargil Temporary Occlusion Clip	Cái				
283	3785-27	Yasargil Temporary Occlusion Clip	Cái				
284	3785-41	Yasargil Temporary Occlusion Clip	Cái				
285	3785-42	Yasargil Temporary Occlusion Clip	Cái				
286	3785-43	Yasargil Temporary Occlusion Clip	Cái				
287	3786-20	Yasargil Temporary Occlusion Clip	Cái				
288	3786-21	Yasargil-Type Temporary Clip, Straight, 7 mm	Cái				
289	3786-22	Yasargil-Type Temporary Clip, Straight, 9 mm	Cái				
290	3786-23	Yasargil-Type Temporary Clip, Angled, 9 mm	Cái				
291	3786-24	Yasargil-Type Temporary Clip, Slightly Curved, 9 mm	Cái				
292	3786-25	Yasargil-Type Temporary Clip, Strongly Curved, 9 mm	Cái				
293	3786-26	Yasargil-Type Temporary Clip, Straight, 12 mm	Cái				
294	3786-27	Yasargil Temporary Occlusion Clip	Cái				
295	3786-28	Yasargil-Type Applying Forceps, for the Clips 3786-21 to 3786-25	Cái				
296	3786-29	Yasargil Temporary Occlusion Clip	Cái				
297	3786-30	Yasargil-Type Temporary Clip, Very Small Pattern, Straight, 4 mm	Cái				
298	3786-31	Yasargil-Type Temporary Clip, Very Small Pattern, Straight, 6 mm	Cái				
299	3786-32	Yasargil-Type Temporary Clip, Very Small Pattern, Curved, 7 mm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
300	3786-40	Yasargil-Type Applying Forceps, for the Mini-Clips 3786-30 to 3786-32, 8 1/2" 21.5 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
301	3786-41	Yasargil Temporary Occlusion Clip	Cái				
302	3786-42	Yasargil Temporary Occlusion Clip	Cái				
303	3786-43	Yasargil Temporary Occlusion Clip	Cái				
304	3788-08	Micro Forceps, Flat Handle, Bayonet Style, Diamond Dust™ 1 mm ring tips, 9" 23 cm	Cái				
305	3788-10	Micro Forceps, Flat Handle, Bayonet Style, Diamond Dust™ tips, 9" 23 cm	Cái				
306	3789-07	Micro Forceps, Round Handle, Bayonet Style, Diamond Dust™ 1 mm ring tips, 9" 23 cm	Cái				
307	3789-08	Micro Forceps, Round Handle, Bayonet Style, Diamond Dust™ tips, 9" 23 cm	Cái				
308	3789-20	Micro Forceps, Round Handle, Bayonet Style, Diamond Dust™ tips, 10" 25 cm	Cái				
309	3795-01	Heifetz™ Clip Applier, straight, 7 1/4" 18.5 cm	Cái				
310	3795-01A	Heifetz™ Clip Applier, angled, 7 1/4" 18.5 cm	Cái				
311	3795-22	Heifetz™ Temporary Occlusion Clip, light pressure (Approx. 90-110 grams),	Cái				
312	3795-51	SCANLAN® Reliance DeBakey Bulldog Clamp, curved	Cái				
313	3795-54	SCANLAN® Reliance DeBakey Bulldog Clamp, 7mm	Cái				
314	3795-56	SCANLAN® Reliance DeBakey Bulldog Clamp	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
315	3795-57	SCANLAN® Reliance DeBakey Bulldog Clamp	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Văn Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
316	4004-01	Suture Tying Forceps, Round Handle, Straight, Diamond Dust™ tips, 4 3/4" 12 cm	Cái				
317	4004-02	Suture Tying Forceps, Round Handle, Curved, Diamond Dust™ tips, 4 3/4" 12 cm	Cái				
318	4004-03	Suture Tying Forceps, Round Handle, Straight, Diamond Dust™ tips, 5 1/2" 14 cm	Cái				
319	4004-04	Suture Tying Forceps, Round Handle, Curved, Diamond Dust™ tips, 5 1/2" 14 cm	Cái				
320	4004-05	Jewelers Forceps, Sharp, Straight Tips, 4 1/4" 11 cm	Cái				
321	4004-07	Jewelers Forceps, Sharp, Straight Diamond Dust™ tips, 4 1/4" 11 cm	Cái				
322	4004-17	Jewelers Forceps, Straight, Sharp Tips, 5 1/8" 13 cm	Cái				
323	4004-19	Jewelers Forceps, Straight, Sharp Diamond Dust™ tips, 5 1/8" 13 cm	Cái				
324	4004-23	Jewelers Forceps, Angled, Sharp Diamond Dust™ tips, 5 1/8" 13 cm	Cái				
325	4004-25	Adson Forceps, 1.2 mm, Serrated Tips, 4 3/4" 12 cm	Cái				
326	4004-27	Adson Forceps, 1.2 mm, Diamond Dust™ tips, 4 3/4" 12 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
327	4004-28	Adson Forceps, Tying Platforms with 1 x 2 Teeth, 4 3/4" 12 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
328	4004-29	Adson Forceps, 1.2 mm, 1 x 2 Teeth, 4 3/4" 12 cm	Cái				
329	4004-31	Broli-Adson Forceps, 1.2 mm, Serrated Tips, 6" 15 cm	Cái				
330	4004-35	Broli-Adson Forceps, 1.2 mm, 1 x 2 Teeth, 6" 15 cm	Cái				
331	4004-37	DeBakey Needle Pulling Tissue Forceps, 2 mm, Carbon Inlay Tips, 7 1/2" 19 cm	Cái				
332	4004-039	DeBakey Forceps, Bayonet Shaped Shanks, 1.5 mm Tips, 7 3/4" 19.5 cm	Cái				
333	4004-40	DeBakey Forceps, 1 mm Tips, 6" 15 cm	Cái				
334	4004-42	DeBakey Forceps, 2 mm Tips, 6" 15 cm	Cái				
335	4004-43	DeBakey Forceps, Serrated Handle, 1mm Tips, 7 3/4" 19.5 cm	Cái				
336	4004-043	DeBakey Forceps, Bayonet Shaped Shanks, 1.5 mm Tips, 9 1/2" 24 cm.	Cái				
337	4004-44	DeBakey Forceps, 1 mm Tips, 7 3/4" 19.5 cm	Cái				
338	4004-45	DeBakey Forceps, Serrated Handle, 2 mm Tips, 7 3/4" 19.5 cm	Cái				
339	4004-46	DeBakey Forceps, 2 mm Tips, 7 3/4" 19.5 cm	Cái				
340	4004-47	DeBakey Forceps, Serrated Handle, 2 mm, 25° Angle Tips, 7 3/4" 19.5 cm	Cái				
341	4004-48	DeBakey Forceps, 1.5 mm Tips, 9 1/2" 24 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
342	4004-50	DeBakey Forceps, 2 mm Tips, 9 1/2" 24 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
343	4004-52	DeBakey Forceps, 1.5 mm Tips, 12" 30.5 cm	Cái				
344	4004-54	DeBakey Forceps, 2 mm Tips, 12" 30.5 cm	Cái				
345	4004-56	Cushing Forceps, Carbon Inlay Tips, 7" 18 cm	Cái				
346	4004-57	Cushing Forceps, Carbon Inlay Tips, 8 1/4" 21 cm	Cái				
347	4004-59	Cushing Forceps, Carbon Inlay Tips, 10" 25 cm	Cái				
348	4004-62	McIndoe Forceps, 2 mm Tips, 6" 15 cm	Cái				
349	4004-63	Gillies Tissue Forceps, Serrated, Fine 1 x 2 Teeth, 6 1/4" 15.5 cm	Cái				
350	4004-65	Gillies Thumb Forceps, 1 mm, Diamond Dust™ tips, 8" 20 cm	Cái				
351	4004-76	Gerald Forceps, Serrated, 1 mm Tips, 7" 18 cm	Cái				
352	4004-77	Gerald Forceps, Cross Serrations, 1 mm Tips, 7 3/4" 19.5 cm	Cái				
353	4004-79	Gerald Forceps, Cross Serrations, 1 mm Tips, 10" 25 cm	Cái				
354	4004-79-12	Gerald Forceps, Cross Serrations, 1.5 mm Tips, 12" 30.5 cm	Cái				
355	4004-80	Thumb Forceps, 1 mm, Diamond Dust™ tips, 6 1/4" 16 cm	Cái				
356	4004-84	Thumb Forceps, 1 mm, Diamond Dust™ tips, 7 1/8" 18.8 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
357	4004-86	Thumb Forceps, 2 mm, Diamond Dust™ tips, 7 1/8" 18.8 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
358	4004-88	Thumb Forceps, 1 mm, Diamond Dust™ tips, 8" 20 cm	Cái				
359	4004-90	Thumb Forceps, 2 mm, Diamond Dust™ tips, 8" 20 cm	Cái				
360	4004-92	Thumb Forceps, 1 mm, Diamond Dust™ tips, 9 3/4" 24.2 cm	Cái				
361	4004-94	Thumb Forceps, 2 mm, Diamond Dust™ tips, 9 3/4" 24.2 cm	Cái				
362	4004-95	Dennis Micro Forceps, Round Handle, Straight, Diamond Dust™ platform tips, 7" 18 cm	Cái				
363	4004-96	Dennis Micro Forceps, Round Handle, Curved, Diamond Dust™ platform tips, 7" 18 cm	Cái				
364	4004-97	SCANLAN® Micro Forceps, Lightweight, Round Handle, Straight,	Cái				
365	4004-98	Dennis Micro Forceps, Round Handle, Straight, Diamond Dust™ platform tips, 8 1/4" 21 cm	Cái				
366	4004-99	Dennis Micro Forceps, Round Handle, Curved, Diamond Dust™ platform tips, 8 1/4" 21 cm	Cái				
367	4004-108	Potts-Smith Forceps, Serrated Tips, One Suction Cannula, 8" 20 cm	Cái				
368	4004-124	DeBakey Forceps, Atraumatic Tips, One Suction Cannula, 8 1/2" 21.5 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
369	4004-125	Broli-Adson Forceps, 1.2 mm Serrated Tips, One Suction Cannula, 6 3/4" 17 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
370	4004-204	Dennis Micro Forceps Round Handle, Straight, Diamond Dust™ platform tips, 10" 25 cm	Cái				
371	4004-206	Dennis Micro Forceps Round Handle, Straight, Diamond Dust™ platform tips, 10" 25 cm	Cái				
372	4004-210	Dennis Micro Forceps Round Handle, Straight, Diamond Dust™ platform tips, 10" 25 cm	Cái				
373	4004-212	Dennis Micro Forceps Round Handle, Straight, Diamond Dust™ platform tips, 10" 25 cm	Cái				
374	4004-216	Dennis Micro Forceps Round Handle, Straight, Diamond Dust™ platform tips, 10" 25 cm	Cái				
375	4004-217	Dennis Micro Forceps Round Handle, Straight, Diamond Dust™ platform tips, 10" 25 cm	Cái				
376	4004-220	Dennis Micro Forceps Round Handle, Straight, Diamond Dust™ platform tips, 10" 25 cm	Cái				
377	4004-224	Dennis Micro Forceps Round Handle, Straight, Diamond Dust™ platform tips, 10" 25 cm	Cái				
378	4004-225	Dennis Micro Forceps Round Handle, Straight, Diamond Dust™ platform tips, 10" 25 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
379	4004-226	Dennis Micro Forceps Round Handle, Straight, Diamond Dust™ platform tips, 10" 25 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
380	4004-227	Dennis Micro Forceps Round Handle, Straight, Diamond Dust™ platform tips, 10" 25 cm	Cái				
381	4004-228	Dennis Micro Forceps Round Handle, Straight, Diamond Dust™ platform tips, 10" 25 cm	Cái				
382	4004-230	SCANLAN® Micro Forceps, Lightweight, Round Handle, 1 mm DeBakey tips, 7 1/8" 18.1 cm	Cái				
383	4004-232	SCANLAN® Micro Forceps, Lightweight, Round Handle, 1 mm DeBakey tips, 8 1/4" 21 cm	Cái				
384	4004-235	SCANLAN® Micro Forceps, Lightweight, Round Handle, 1 x 2 Teeth, Diamond Dust™ platform tips, 7 1/8" 18.1 cm	Cái				
385	4004-238	Gerald Forceps, Delicate 1 x 2 Teeth, 7" 18 cm	Cái				
386	4004-239	Gerald Forceps, Curved, Delicate 1 x 2 Teeth, 7" 18 cm	Cái				
387	4004-240	Gerald DeBakey Forceps, 1 mm Tips, 7" 18 cm	Cái				
388	4004-242	Gerald DeBakey Forceps, 1 mm Tips, 8" 20 cm	Cái				
389	4004-244	Gerald Forceps, 1 mm, Diamond Dust™ ring tips, 7" 18 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
390	4004-245	Gerald Forceps, Curved, 1 mm Diamond Dust™ ring tips, 7" 18 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Văn Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
391	4004-246	Gerald Forceps, 1 mm, Diamond Dust™ tips, 7" 18 cm	Cái				
392	4004-248	Gerald Forceps, 1 mm, Diamond Dust™ tips, 8" 20 cm	Cái				
393	4004-250	SCANLAN® Micro Forceps Lightweight, Round Handle, Straight, 1 mm Diamond Dust™ ring tips, 7 1/8" 18.1 cm	Cái				
394	4004-251	SCANLAN® Micro Forceps Lightweight, Round Handle, Curved, 1 mm Diamond Dust™ ring tips, 7 1/8" 18.1 cm	Cái				
395	4004-252	SCANLAN® Micro Forceps Lightweight, Round Handle, Straight, 1 mm Diamond Dust™ ring tips, 8 1/4" 21 cm	Cái				
396	4004-253	SCANLAN® Micro Forceps Lightweight, Round Handle, Curved, 1 mm Diamond Dust™ ring tips, 8 1/4" 21 cm	Cái				
397	4004-254	SCANLAN® Micro Forceps Lightweight, Round Handle, Straight, 2.5 mm Diamond Dust™ ring tips, 7 1/8" 18.1 cm	Cái				
398	4004-256	SCANLAN® Micro Forceps Lightweight, Round Handle, Straight, 2.5 mm Diamond Dust™ ring tips, 8 1/4" 21 cm	Cái				
399	4004-260	SCANLAN® Micro Forceps Lightweight, Round Handle, Straight, platform Diamond Dust™ tips, 7 1/8" 18.1 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
400	4004-261	SCANLAN® Micro Forceps Lightweight, Round Handle, Curved, platform Diamond Dust™ tips, 7 1/8" 18.1 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
401	4004-262	SCANLAN® Micro Forceps Lightweight, Round Handle, Straight, platform Diamond Dust™ tips, 8 1/4" 21 cm	Cái				
402	4004-263	SCANLAN® Micro Forceps Lightweight, Round Handle, Curved, platform Diamond Dust™ tips, 8 1/4" 21 cm	Cái				
403	4004-266	SCANLAN® DeBakey Micro Needle Pulling Tissue Forceps, Lightweight, Round Handle, 2 mm Carbon Inlay Tips, 7 1/4" 18.5 cm	Cái				
404	4004-268	SCANLAN® DeBakey Micro Needle Pulling Tissue Forceps, Lightweight, Round Handle, Fine Carbon Inlay Tips, 7 1/4" 18.5 cm	Cái				
405	4004-269	SCANLAN® DeBakey Micro Needle Pulling Tissue Forceps, Lightweight, Round Handle, Fine Carbon Inlay Tips, 8 1/4" 21 cm	Cái				
406	4004-270	Dennis Micro Forceps, Round Handle, 1 mm DeBakey Tips, 7" 18 cm	Cái				
407	4004-272	Dennis Micro Forceps, Round Handle, 1 mm DeBakey Tips, 8 1/4" 21 cm	Cái				
408	4004-280	SCANLAN® Micro Forceps, Lightweight, Round Handle, platform 1 mm Diamond Dust™ ring tips, 7 1/8" 18.1 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
409	4004-282	SCANLAN® Micro Forceps, Lightweight, Round Handle, platform 1 mm Diamond Dust™ ring tips, 8 1/4" 21 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
410	4004-305	Dennis Micro Forceps, Round Handle, platform Diamond Dust™ tips, with 1 x 2 Teeth, 7" 18 cm	Cái				
411	4004-320	Dennis Micro Forceps, Round Handle, 2 mm Diamond Dust™ ring tips, 7" 18 cm	Cái				
412	4004-330	Dennis Micro Forceps, Round Handle, 2.5 mm Diamond Dust™ ring tips, 7" 18 cm	Cái				
413	4004-346	Gerald Forceps, platform Diamond Dust™ tips, 7" 18 cm	Cái				
414	4004-350	Gerald Forceps	Cái				
415	4004-394	Resano Forceps, 9" 23 cm	Cái				
416	4375-08	DeBakey-Cooley Forceps, Curved, 7 1/2" 19 cm	Cái				
417	4375-09	DeBakey-Cooley Forceps, Curved, 9" 23 cm	Cái				
418	4375-10	DeBakey-Cooley Forceps, Curved, 10" 25 cm	Cái				
419	4375-11	DeBakey-Cooley Forceps, Curved, 11" 28 cm	Cái				
420	4375-12	DeBakey-Cooley Forceps, Curved, 12" 30.5 cm	Cái				
421	4375-14	DeBakey-Cooley Forceps, Curved, 14" 35.6 cm	Cái				
422	4377-08	DeBakey-Cooley Forceps, right angled, 7 1/2" 19 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
423	4377-09	DeBakey-Cooley Forceps, right angled, 9" 23 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
424	4377-11	DeBakey-Cooley Forceps, right angled, 11" 28 cm	Cái				
425	4377-12	DeBakey-Cooley Forceps, right angled, 12" 30.5 cm	Cái				
426	4377-28	SCANLAN® Urology Clamp, left curved shanks, right angled jaw, 12" 30.5 cm	Cái				
427	4377-30	SCANLAN® Urology Clamp, right curved shanks, right angled jaw, 12" 30.5 cm	Cái				
428	4447-07	Crafoord Artery Forceps, Curved, 7" 18 cm	Cái				
429	4447-09	Crafoord Artery Forceps, Curved, 9 1/4" 23.5 cm	Cái				
430	4545-09	Prostatectomy Clamp, curved shanks, angled jaws, 9" 23 cm	Cái				
431	4635-06	Allis Intestinal Clamp, 4 mm Jaw, 5 7/8" 14.8 cm	Cái				
432	5005-00	Hartman Mosquito Forceps, Curved, 3 7/8" 9.8 cm	Cái				
433	5005-001	Hartman Mosquito Forceps, Straight, 3 7/8" 9.8 cm	Cái				
434	5005-01	Vascular (Mosquito) Forceps, Straight, 5" 12.7 cm	Cái				
435	5005-02	Vascular (Mosquito) Forceps, Delicate, Curved, 4 3/4" 12 cm	Cái				
436	5005-03	Vascular (Mosquito) Forceps, Curved, 5" 12.7 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
437	5005-05	Vascular (Mosquito) Forceps, Full Curved, 4 1/2" 11.5 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
438	5005-13	Vascular Forceps, Curved, 5 1/2" 14 cm	Cái				
439	5005-15	Vascular Forceps, Full Curved, 5 1/3" 13.7 cm	Cái				
440	5005-23	Vascular Forceps, Curved, 6 1/2" 16.5 cm	Cái				
441	5005-25	Vascular Forceps, Full Curved, 6 1/4" 16 cm	Cái				
442	5005-33	Vascular Forceps, Curved, 7 1/4" 18.5 cm	Cái				
443	5005-35	Vascular Forceps, Full Curved, 7" 18 cm	Cái				
444	5005-37	Vascular Forceps, Straight, 1 x 2 Teeth, 7" 18 cm	Cái				
445	5005-39	Vascular Forceps, Curved, 1 x 2 Teeth, 7" 18 cm	Cái				
446	5005-43	Adson Forceps, Curved, 7" 18 cm	Cái				
447	5005-45	Adson Forceps, Full Curved, 7" 18 cm	Cái				
448	5005-47	Bengolea Forceps, Curved, 8" 20 cm	Cái				
449	5005-49	Bengolea Forceps, Full Curved, 7 3/4" 19.5 cm	Cái				
450	5005-51	Bengolea Forceps, Curved, 9 1/2" 24 cm	Cái				
451	5005-53	Bengolea Forceps, Full Curved, 9" 23 cm	Cái				
452	5005-60	Bailey Forceps, 30° Angle, Very Fine Jaw, 7" 18 cm	Cái				
453	5005-62	Bailey Forceps, 60° Angle, Very Fine Jaw, 7" 18 cm	Cái				
454	5005-64	Bailey Forceps, 90° Angle, Very Fine Jaw, 7" 18 cm	Cái				
455	5005-80	Phlebectomy Haemostat 90°, very fine jaw, 4 1/2" 11.5 cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
456	5005-82	Vascular Haemostat, curved w/sharp serrations, 5" 12.7 cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Văn Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
457	5005-86	Delicate Mosquito Forceps, curved, 5" 12.7 cm	Cái				
458	5005-88	Delicate Mosquito Forceps, curved, 1 x 2 Teeth, 5" 12.7 cm	Cái				
459	9009-150	Ochsner Plaque Remover, Curved, Fine Tips, 6 1/8" 15.5 cm	Cái				
460	9009-152	Ochsner Plaque Remover, Straight, Fine Tips, 6 1/8" 15.5 cm	Cái				
461	9009-220	Thoracoscopic Node Grasper	Cái				
462	9009-221	Thoracoscopic Node Grasper	Cái				
463	9009-222	Thoracoscopic Grasper (5 mm), Straight, 11 mm Oblong Ring Jaw, (8 cm jaw length; 23 cm working length), 13" 33 cm	Cái				
464	9009-223	Thoracoscopic Grasper (5 mm), Ring Handle, Curved 11 mm Oblong Ring Jaws, 23 cm working length, 13" / 33 cm	Cái				
465	9009-225	Thoracoscopic Grasper, curved 2.5cm jaws	Cái				
466	9009-226	Thoracoscopic Foerster Clamp (7 mm), ring handle, curved left oval ring jaws (7.5 cm jaw length, 23 cm working length), 12-3/4" / 32.5 cm	Cái				
467	9009-227	Thoracoscopic Foerster Clamp (7mm), ring handle, curved right 12mm oval ring jaws, left-hand style, with jaws curved right, 19 cm working length, 11-1/2"/29 cm total length	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
468	9009-228	Thoracoscopic Foerster Clamp (7mm), ring handle, curved left 12mm oval ring jaws, 19 cm working length, 11-1/2"/29 cm total length	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
469	9009-229	Thoracoscopic Foerster Clamp	Cái				
470	9009-230	Gonzalez-Rivas Lung Grasper	Cái				
471	9009-237	Thoracoscopic Foerster Clamp, 5 to 7mm Curved W Ratchet	Cái				
472	9009-240	CardioVasive™ DeBakey Clamp (5 mm), Curved Left Jaw, (5.5 cm jaw length; 21 cm working length), 12 1/4" 31 cm	Cái				
473	9009-241	Thoracoscopic DeBakey Clamp	Cái				
474	9009-250	Thoracoscopic DeBakey Harken Clamp	Cái				
475	9009-251	Thoracoscopic DeBakey Harken Clamp	Cái				
476	9009-252	Thoracoscopic DeBakey Harken Clamp	Cái				
477	9009-253	Thoracoscopic DeBakey Harken Clamp	Cái				
478	9009-270	Thoracoscopic Allis Forceps, with ratchet, ring handle, curved left, 7mm	Cái				
479	9009-274	Thoracoscopic Cassivi Clamp	Cái				
480	9009-275	Thoracoscopic Cassivi Clamp	Cái				
481	9009-280	Thoracoscopic Adson Forceps, (Dennis serrated), ring handle, curved left, 7 mm	Cái				
482	9009-281	Thoracoscopic Dennis Clamp	Cái				
483	9009-282	Thoracoscopic Dennis Dissector	Cái				
484	9009-283	Thoracoscopic Dennis Dissector	Cái				
485	9009-300	D'AMICO Mediastinoscopy Biopsy Forcep (7mm), 9 mm round open ring jaw, ring handle, with ratchet, 28 cm working length, 14 7/8"/37.8 cm total length	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
486	9009-301	D'AMICO Mediastinoscopy Biopsy Forcep (7mm), 9 mm round open ring jaw, ring handle, without ratchet, 28 cm working length, 14-7/8"/37.8 cm total length	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
487	9009-302	D'Amico Mediastinoscopy Biopsy Forcep	Cái				
488	9009-303	D'Amico Mediastinoscopy Biopsy Forcep	Cái				
489	9009-310	D'AMICO Mediastinoscopy Biopsy Forcep (7mm), 10 mm round cupped jaw, ring handle, with ratchet, 28 cm working length, 14-7/8"/37.8 cm total length	Cái				
490	9009-311	D'AMICO Mediastinoscopy Biopsy Forcep (7mm), 10 mm round cupped jaw, ring handle, without ratchet, 28 cm working length, 14-7/8"/37.8 cm total length	Cái				
491	9009-312	D'Amico Mediastinoscopy Biopsy Forcep	Cái				
492	9009-313	D'Amico Mediastinoscopy Biopsy Forcep	Cái				
493	9009-393	RELIANCE Bulldog Clamp Applier	Cái				
494	9009-395	RELIANCE Bulldog Clamp Applier	Cái				
495	9009-420	CardioVasive™ Jacobson DeBakey Forceps (5 mm), 1 mm Jaw, (4.5 cm jaw length; 19.5 cm working length), 16" 41 cm	Cái				
496	9009-422	CardioVasive™ Jacobson DeBakey Forceps (5 mm), 2 mm Jaw, (4.5 cm jaw length; 19.5 cm working length), 16" 41 cm	Cái				
497	9009-500	Thoracoscopic Rocco Adventitia Grasper-5mm Curved DD Jaw	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
498	9009-510	Thoracoscopic Resano Forceps (5mm), axial design, round handle, multi-tooth tips, without ratchet, 8"/ 20cm working length, 14-1/4" / 36.5cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
499	9009-511	Thoracoscopic Resano Forceps (5mm), axial design, round handle, multi-tooth tips, with ratchet, 8" / 20cm working length, 14-1/4" / 36.5cm	Cái				
500	9009-512	Thoracoscopic Russian Forceps (5mm), axial design, round handle, 6 mm tips, without ratchet, 8"/20cm working length, 14-1/4" / 36.5cm	Cái				
501	9009-513	Thoracoscopic Russian Forceps (5mm), axial design, round handle, 6 mm tips, with ratchet, 8"/ 20cm working length, 14-1/4" / 36.5cm	Cái				
502	9009-516	Thoracoscopic Platform Forceps (5mm), axial design, round handle, 2 mm Diamond Dust™ Platform tips, without ratchet, 8"/20cm working length, 14-1/4" 36.5 cm	Cái				
503	9009-517	Thoracoscopic Platform Forceps (5mm), axial design, round handle, 2mm Diamond Dust™ Platform tips, with ratchet, 8"/20cm working length, 14-1/4"/36.5cm	Cái				
504	9009-520	Thoracoscopic DeBakey Forceps (5mm), axial design, round handle, 1.5mm tips, without ratchet, 8"/20cm working length, 14-1/4" 36.5cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
505	9009-521	Thoracoscopic DeBakey Forceps (5mm), axial design, round handle, 1.5mm tips, with ratchet, 8"/20cm working length, 14-1/4"/36.5cm	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
506	9009-522	Thoracoscopic DeBakey Forceps (5mm), axial design, round handle, 2.5 mm tips, without ratchet, 8"/ 20cm working length, 14-1/4" /36.5cm	Cái				
507	9009-523	Thoracoscopic DeBakey Forceps (5mm), axial design, round handle, 2.5mm tips, with ratchet, 8"/20cm working length, 14-1/4" / 36.5cm	Cái				
508	9009-524	Thoracoscopic DeBakey Forceps (5mm), axial design, round handle, 3.5mm tips, without ratchet, 8"/20cm working length, 14-1/4"/36.5cm	Cái				
509	9009-525	Thoracoscopic DeBakey Forceps (5mm), axial design, round handle, 3.5mm tips, with ratchet, 8"/20cm working length, 14-1/4" /36.5cm	Cái				
510	9009-528	Thoracoscopic DeBakey Forceps (5mm), round axial handle, 8 mm diamond knurling, 2.5 mm width DeBakey jaws, without ratchet, 16cm working length, 12-1/2"/32cm total length	Cái				
511	9009-530	Thoracoscopic Gonzalez-Rivas DeBakey Forceps, 14 1/2"	Cái				
512	9009-532	Thoracoscopic Gonzalez-Rivas DeBakey Forceps, 12 1/2"	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
513	9019-420-17	Scanlan® Scanturian™ MIS DeBakey Forceps, 1.5 mm Straight Jaws, without ratchet	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
514	9019-420-25	SCANLAN® Scanturian™ MIS DeBakey Forceps, 1.5mm straight jaw	Cái				
515	9019-430-17	Scanlan® Scanturian™ MIS DeBakey Forceps, 2.5 mm Straight Jaws, without ratchet	Cái				
516	9019-430-25	SCANLAN® Scanturian™ MIS DeBakey Forceps, 2.5mm straight jaws	Cái				
517	9019-440-17	Scanlan® Scanturian™ MIS DeBakey Forceps, 2.5 mm Straight Jaws, without ratchet	Cái				
518	9019-440-25	SCANLAN® Scanturian™ MIS DeBakey Forceps, 2.5mm straight jaws	Cái				
519	9909-202	CardioVasive™ /Thoracoscopic DeBakey Cooley Clamp (10 mm), 90° Angle Jaw (6.5 cm jaw length; 23 cm working length), 12 1/2" 32 cm	Cái				
520	9909-203	Thoracoscopic DeBakey Cooley Forceps without ratchet, 90-degree jaw, 10mm	Cái				
521	9909-219	Thoracoscopic DeBakey Clamp, curved tapered jaws	Cái				
522	9909-221	Thoracoscopic DeBakey Clamp, (10mm), ring handle, 1x2 curved left taper jaw, 14 ¼" 36cm	Cái				
523	9909-222	Thoracoscopic DeBakey Clamp, (10mm), ring handle, 1x2 straight jaw, 10cm, jaw	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
524	9909-224	Thoracoscopic Harken #1 Clamp, (10mm), ring handle, 1x2 Debakey straight tapered jaws	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
525	9909-225	Thoracoscopic DeBakey Clamp, (10 mm), Harken #1, ring handle, 1x2 wide DeBakey jaws, With ratchet, 9.5 cm jaw length, 24.8cm working length, 14 "/35.5 cm	Cái				
526	9909-226	Thoracoscopic Harken #2 Clamp, (10 mm), 1x2 DeBakey jaw, 14" 35.5cm	Cái				
527	9909-227	Thoracoscopic DeBakey Clamp, (10 mm), Harken #2, ring handle, 1x2 wide DeBakey jaws, With ratchet, 9.5 cm jaw length, 24.8 cm working length, 14"/35.5 cm	Cái				
528	9909-232	CardioVasive™ Chitwood DeBakey Clamp (10 mm), 45° Angled Left, (12.7 cm jaw length; 27.5 cm working length), 14 1/2" 37 cm	Cái				
529	9909-234	Chitwood DeBakey Clamp	Cái				
530	9909-912	CardioVasive™ Chitwood DeBakey Clamp (10 mm), 2x3 wide Debakey Jaw, Curved Left, (10 cm jaw length; 27 cm working length), 14" 35.5 cm	Cái				
531	9909-912-13	Thoracoscopic Chitwood DeBakey Clamp (10 mm), ring handle, 1x2 curved left DeBakey jaws, 10 cm jaw length, 10"/25.4 cm working length, 14 1/4" 36 cm	Cái				
532	9909-913	Thoracoscopic DeBakey Clamp	Cái				
533	9909-914	Thoracoscopic DeBakey Clamp	Cái				
534	9909-915	Thoracoscopic DeBakey Clamp	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
535	9909-919	Thoracoscopic Foerster Clamp	Cái	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	SCANLAN INTERNATIONAL, INC. ONE SCANLAN PLAZA, Saint Paul, MN USA 55107	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	Phòng 301, Tầng 3, Tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM
536	9909-920	Thoracoscopic Foerster Clamp (10 mm) 20 mm Oval Ring Jaw, (7.5 cm jaw length; 24 cm working length), 13 1/4" 33.5 cm	Cái				
537	9909-921	Thoracoscopic Foerster Clamp	Cái				
538	9909-922	Thoracoscopic Foerster Clamp	Cái				
539	9909-923	Thoracoscopic Foerster Clamp	Cái				
540	9909-924	Thoracoscopic Foerster Clamp	Cái				
541	9909-925	Thoracoscopic Duval Clamp	Cái				
542	9909-926	Thoracoscopic Duval Clamp, with ratchet, ring handle, 10mm	Cái				
543	9909-927	Thoracoscopic Duval Clamp, 10 mm, ring handle, curved 2.5 cm width Triangular Ring Jaws,	Cái				
544	9909-928	Thoracoscopic Duval Clamp	Cái				
545	9909-940	Khan Decortication Grasper 10mm	Cái				
546	9909-946	Rocco Nodule Clamp 3.0 cm ID	Cái				
547	9909-947	Rocco Nodule Clamp 4.5 cm ID	Cái				
548	9009-816	CardioVasive™ Chitwood Suture Puller (1.75 mm), (19 cm working length), 11 1/2" 29 cm	Cái				
549	9009-820	CardioVasive™ Chitwood Suture Puller (3.1 mm), (19 cm working length), 11 1/2" 29 cm	Cái				